

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Tản Mạn Biên-Hoà Thời Pháp-Thuộc** được đồng hương **Huỳnh H. Hiền** sưu tầm gửi về đóng góp trên diễn đàn Hội. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. **Trân trọng.**



TẢN MẠN BIÊN-HOÀ THỜI PHÁP-THUỘC

Tại miền Đông, Nam-Kỳ, số người giàu có ít hơn rất nhiều. Lúa thu hoạch thấp; thu nhập chính của nông dân, một phần từ cây trái, một phần từ mía, rất khiêm tốn. Và lại, diện tích canh tác của các tỉnh miền Đông cũng nhỏ. Diện tích đó chỉ là những dải đất khá nhỏ hẹp ở các tỉnh Thủ-Dầu-Một và Biên-Hoà, một vài mảnh đất đơn lẻ giữa rừng thuộc tỉnh Bà-Rịa.

Cho đến năm 1897, tham vọng của các ông chủ ở Nam-Kỳ hình như chỉ giới hạn ở việc thu hoa lợi từ những ruộng đồng màu mỡ

đã được khai khẩn và canh tác; họ chẳng có một nỗ lực nào để giành lấy từ thiên nhiên những mảnh đất mà thiên nhiên còn chưa nhả ra cho con người, để khám phá và mở mang tới những chỗ còn hoang vu, nói tóm lại là để thu lợi từ đất đai mà Pháp đang có.

Khi vừa mới đến, vào những lần tôi đi thăm nơi đó, mà tôi kể ở đây, chỉ cần ra khỏi Sài-Gòn 30 cây số về phía Đông-Bắc là đã có thể thấy những vùng chưa được khám phá và khó thâm nhập, bị bỏ cho thú hoang và một vài bộ lạc miền núi không chịu thần phục. Không có bất cứ loại đường đi nào.

Thành phố Biên-Hoà bên sông Đồng Nai, là nơi tận cùng của thế giới mà ta biết. Trong số những vùng bị cả Nam-Kỳ bỏ quên này, có vùng do bị bỏ bê, cũng có vùng do thành kiến. Mọi sự được an bài để mỗi xứ Đông-Dương là kẻ thù của một xứ khác; đặc biệt, Nam-Kỳ không có bất kỳ một liên hệ nào với Trung-Kỳ, không muốn gần gũi với Trung-Kỳ và cho dù vùng hoang vu rộng lớn và khó tiếp cận giáp với biên giới của nó chưa từng tồn tại, thì Nam-Kỳ ắt hẳn đã cố gắng tạo ra.

Tôi đã đi Biên-Hoà theo đường qua Thủ-Dầu-Một, một thị trấn nhỏ nằm duyên dáng bên sông Sài-Gòn, đi sà-lúp đến đó rất dễ dàng. Nhưng cũng có một con đường bộ, nó đi qua vùng trồng cây ăn quả cung cấp cho Sài-Gòn và Chợ-Lớn. Dứa, xoài, măng cụt, táo, hồng, quế được sản xuất mỗi năm với số lượng rất lớn. Tới mùa thu hoạch, có nhiều thuyền chở trái cây xuôi theo dòng sông vào ban đêm hay sáng sớm để cung cấp cho các chợ ở Sài-Gòn và Chợ-Lớn. Cũng cùng một cách hoạt động và với cảnh tượng không khác cảnh mà sách vở mô tả những chiếc xe rau ở

quanh Paris đi về chợ trung tâm, hàng đoàn xe dài ban đêm lên đường về Sài-Gòn để sáng hôm sau về xe không.

Tại Nam-Kỳ, chỉ có trái cây mới đi xa như vậy còn rau được trồng ở các vùng lân cận thành phố. Các loại trái cây nhiệt đới không giống như trái cây ở xứ ta về hình dáng cũng như hương vị. Người Pháp ở đây thường tỏ nhớ tiếc nho, đào, mận, anh đào Châu-Âu. Có lẽ tốt nhất họ nên từ bỏ ý định tìm kiếm những thứ trái cây đó đi. Các loại quả chua ở xứ ôn đới chúng ta chưa là gì cả so với họ hàng chúng ở vùng nhiệt đới; chúng gây ra những cơn cồn cào trong bụng ta vốn đã hay cồn cào mà không cần chúng.

Thiên nhiên đã rất xảo diệu khi chỉ cho những vùng nóng như thiêu như đốt những trái cây ngọt ngào, có thể nói là trung tính. Và lại, tôi quen rất nhanh với hương vị của chúng hoặc bỏ qua. Một trong những loại trái cây đáng được nói kỹ vì nó không chỉ không làm bụng dạ cồn cào mà còn rất ngon, đặc biệt là rất đẹp; đó là quả măng-cụt. Nhìn bên ngoài, kích thước và hình dạng của nó hơi giống táo re-net màu nâu nhạt. Tuy vậy, màu nó sẫm hơn; đó là màu nâu xám ở vỏ một số loại táo. Đó cũng là màu vỏ của quả măng cụt; lớp vỏ đó dày gần một xăng-ti-mét, muốn bóc ra phải dùng dao rạch một vòng chia quả măng-cụt thành hai nửa. Tách vỏ hai bán cầu đó ra ta được ruột quả; ruột đó có nhiều múi như múi cam; múi măng cụt màu trắng như sữa, trong khi mặt trong lớp vỏ có màu hồng nhạt rất tinh tế. Thật là một bữa tiệc cho đôi mắt. Măng-cụt là một loại trái cây dễ hỏng không giữ được lâu và không chịu được những chuyến đi dài; cho đến nay, người ta chưa từng đưa được măng-cụt tới các bàn ăn ở Châu-Âu. Nó là loại quả duy nhất những người buôn bán hoa quả thuộc địa ở Paris và London không bán.

Thủ-Dầu-Một là vùng đất vắt qua sông Sài-Gòn, con đường dẫn đến vùng đó cũng chính là đường đi Biên-Hòa cho du khách thấy một cảnh quan hoàn toàn khác với cảnh những cánh đồng ngút tầm mắt ở miền Tây. Đây không còn là vùng đồng bằng nữa, dù chưa phải là vùng núi. Địa hình gồ ghề với những ngọn đồi nhấp nhô. Đất có kiến tạo cổ với lớp dày và rắn chắc. Người ta thấy vùng này gần với vùng núi. Đất đỏ bị nén rất cứng gọi là đá Biên-Hòa ở khắp mọi nơi; đá tảng đã xuất hiện. Ngay tại Biên-Hòa, lòng sông Đồng-Nai đã toàn đá ngăn không cho tàu bè đi xa. Người ta ngược sông bằng một sà lúp nhỏ cách Biên-Hòa vài cây số tới một làng An-Nam xa nhất có tên là làng Trị-An; ở đó có một đập đá cao cắt ngang sông.

Tại đó dòng sông đổ ầm ầm xuống thành những ghềnh thác qua những dãy đá như một chiếc thang khổng lồ, dài hàng trăm mét, cao hơn 20 mét. Vào mùa mưa, nước lên cao, không nhìn thấy các khối đá nữa; nước nhấn chìm mọi thứ; dòng sông chảy nhanh, điên cuồng, sủi bọt, ầm ầm đổ xuống đoạn phía dưới đập. Khi nước thấp, xuất hiện những đềm trong cảnh sắc trắng lè nhất. Một công ty được thành lập để tận dụng thác Trị-An, nhằm ít nhất cũng thu được một phần năng lượng ở đó; tôi đã khuyến khích công ty này, nhưng khi tôi rời Đông-Dương nó vẫn chưa đạt kết quả đáng kể nào.

Ở Biên-Hòa, tức là ở Trị-An, tôi đã đứng trước bờ sông, phía sau tôi trải ra một vùng rộng lớn. Năm 1897, khi tôi hỏi bên kia sông là gì, người ta trả lời tôi ở bên đó là rừng rồi đến núi và những nơi không biết rõ. Người ta biết rất ít hoặc không biết gì về địa hình, đường lối ra Trung-Kỳ, ra bờ biển hay lên cao nguyên. Thế giới tôi biết dừng lại ở đó, từ 30 năm nay người ta đứng trước bức tường đó mà không màng tìm cách vượt qua. Người ta có thể dẫn

tôi cưỡi ngựa đi hái hoa trong rừng vài cây số. Nếu sự tồn tại của ngọn núi khá cao gần chỗ tôi đứng, núi Chứa-Chan, và đường đến núi đó chưa được chỉ rõ thì phải đi theo hướng chỉ của la bàn. Vậy mà chỗ tôi đứng chỉ cách tỉnh lỵ Biên-Hoà có một tầm súng, và tỉnh lỵ đó chỉ cách Sài-Gòn 30 cây số.

Một viên Chánh Tham Biện mới, ông Chesne, vừa đến Biên-Hoà. Ông là một cựu sĩ quan, còn trẻ, năng động và thông minh. Ông được chỉ thị thám hiểm và mở lối ở vùng đó, xây dựng một con đường kéo dài tới một địa điểm thuộc Trung-Kỳ gọi là Tánh-Linh để thiết lập mối quan hệ với các bộ tộc hoang dã, các dân Thượng ở miền núi.

Ông Chesne bắt đầu công việc thâm nhập, tiếp theo là thành lập những tỉnh mới ở các thung lũng trong dãy khu vực người An-Nam, xây dựng một tuyến đường sắt và các nhánh phụ.

Huỳnh H. Hiền